

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 454/2024/TLST-HNGĐ ngày 30/5/2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ D, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Có 01 con chung là cháu Nguyễn Lê Gia B, sinh năm 2016. Sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Lê Gia B cho chị Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạm thời anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Lê Gia B, sinh năm 2016 cho chị Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạm thời anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn P vẫn được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí anh P, chị T đã nộp theo biên lai 0015872 ngày 24/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã Bình Sơn, H.Long Thành
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Mai Sỹ Tuân**